

Bản án số: 283/2017/HSST

Ngày: 11/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Uyên Thy

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Ngọc Thực

2/ Bà Hồ Thị Quyên

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang - Cán bộ
Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Bà Dương Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 387/2017/HSST ngày 17/07/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Công D; sinh năm: 1990, tại Thành phố Y; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trú tại: Chung cư A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Đường D, Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: không; con ông G và bà H; có vợ E và 01 con sinh năm 2011; tiền án: Ngày 06/01/2015 bị Tòa án nhân dân Thành phố Y xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Ngày 11/10/2016, chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: không.

Nhân thân:

- Năm 2004 bị đưa vào trường giáo dưỡng số 4 trong thời hạn 24 tháng về tội "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 21/02/2012 bị Ủy ban nhân dân Quận C đưa đi cai nghiện bắt buộc. Ngày 28/02/2014 Cơ sở Xã hội Nhì Xuân bàn giao D cho Ủy ban nhân dân phường Cô Giang áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện.

Bị bắt tạm giam từ 24/02/2017 (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn L; sinh năm: 1970; trú tại: Đường X, Phường X1, Quận X2, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Công D bị Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 23 giờ 30 ngày 24/02/2017, Nguyễn Công D điều khiển xe mô tô Luvias hiệu Yamaha, biển số 59L1-537.39 trên đường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, D nhìn thấy ông FDH (quốc tịch Đan Mạch) và bà OKA (quốc tịch Ba Lan) đang đi bộ trên lề đường Nguyễn Thái Học, hướng ra đại lộ Đông Tây, bà OKA đi phía ngoài, trên tay cầm 01 bóp da màu đen liền nảy sinh ý định cướp giật bóp của bà OKA. D điều khiển xe mô tô vượt lên phía trước, rồi quay đầu xe chạy ngược chiều, áp sát bên trái bà OKA, dùng tay trái giật bóp của bà OKA rồi tẩu thoát về hướng đường Trần Hưng Đạo. Bà OKA tri hô thì có anh Nguyễn Minh Đ đang ngồi trước nhà số 183 Nguyễn Thái Học, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1 nghe tiếng tri hô nên ném ghế nhựa vào đầu xe của D làm D ngã xuống đường và bị anh Huỳnh Công Quốc Đ, Nguyễn Văn H (là bảo vệ tổ dân phố phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1) bắt giữ cùng tang vật, giao Công an phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1 lập biên bản người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bóp màu nâu bên trong có 815.000 đồng: Cơ quan điều tra đã trả cho người bị hại.

- Thu giữ của bị cáo Nguyễn Công D:

+ 01 điện thoại di động Oppo màu trắng;

+ 01 thẻ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam mang tên Nguyễn Công D;

+ 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 53X9-9358 mang tên Đỗ Thị Ngọc Y; D khai mua xe của bà Y (đã thất lạc giấy mua bán xe) cho em gái là Nguyễn Thị Thùy T (sinh năm 2001). Do T chưa đủ tuổi nên D chưa làm thủ tục sang tên cho T và D giữ giấy đăng ký xe, còn xe T đang sử dụng.

+ 01 mô tô biển số 59L1-537.39, số máy 44S1067729, số khung RLCL44S10CY067736 (xe cũ sét, máy móc bên trong không kiểm tra được) và 01 giấy phép đăng ký xe mô tô biển số 59L1-537.39 mang tên Liễu Hồng K. Qua xác minh được biết: Ngày 21/01/2013 ông K bán chiếc xe trên cho bà Nguyễn Phương T, ngụ tại Đường P, Phường P1, Quận P2 với giá 15.000.000 đồng. Đầu năm 2014, bà T bán tiếp xe cho cửa hàng xe máy Toàn, địa chỉ Đường P3, Phường P4, Quận P5 giá 12.000.000 đồng. Sau đó, cửa hàng Toàn bán xe cho ông Trần Văn L, ngụ Đường X, Phường X1, Quận X2, Thành phố Hồ Chí Minh giá 15.000.000 đồng. Ngày 24/02/2017 ông Trần Văn L cho cháu là Nguyễn Công D mượn xe đi công việc nhưng sau đó D không trả xe lại cho ông. Ông Trần Văn L không biết D dùng chiếc xe trên đi cướp giật tài sản.

+ 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng và một mặt dây chuyền hình phật kim loại màu vàng được bọc nhựa.

+ Thu trên người D số tiền 13.230.000 đồng và trong cốp xe máy là 700.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự: Bà OKA đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 285/CT-VKS-P2 ngày 12/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Công D về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Công D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị mức hình phạt cho bị cáo từ 04 (bốn) đến 05 (năm) tù.

Căn cứ vào chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Công D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, xác định được như sau: Vào khoảng 23 giờ 30 ngày 24/02/2017, trên đường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, do cần tiền mua ma túy để sử dụng nên bị cáo Nguyễn Công D đã điều khiển xe mô tô chạy ngược chiều, áp sát bên trái bà OKA đang đi trên đường, dùng tay trái giật bóp của bà OKA rồi tẩu thoát về hướng đường Trần Hưng Đạo nhưng do bị hại tri hô nên bị cáo bị bảo vệ dân phố bắt giữ giao Công an địa phương. Hành vi của bị cáo D sử dụng xe máy làm phương tiện phạm tội là “dùng thủ đoạn nguy hiểm”, ngoài ra bị cáo đã bị kết án về tội “Cướp giật tài sản”, tội rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội là thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”, như vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo điểm c, d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội D và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến tài sản của du khách người nước ngoài, làm ảnh hưởng xấu đến hình ảnh con người Việt Nam, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang và bất an cho người dân sinh sống trong khu vực. Bị cáo có một tiền án, nay tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo xem thường luật pháp Nhà nước, chưa nhận thức được hành vi sai phạm của bản thân, nên lần phạm tội này phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo tốt.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo cũng thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp đã trả lại cho người bị hại nên áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là bà OKA đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng; 01 thẻ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam mang tên Nguyễn Công D; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 53X9-9358 mang tên Đỗ Thị Ngọc Y; 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng và một mặt dây chuyền hình phật kim loại màu vàng được bọc nhựa và số tiền 13.930.000 đồng thu giữ của bị cáo: đây là tài sản cá nhân nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 mô tô biển số 59L1-537.39, số máy 44S1067729, số khung RLCL44S10CY067736 (xe cũ sét, máy móc bên trong không kiểm tra được) và 01 giấy phép đăng ký xe mô tô biển số 59L1-537.39 mang tên Liễu Hồng K. Qua xác minh hiện do ông Trần Văn L sở hữu. Ngày 24/02/2017 ông L cho cháu là Nguyễn Công D mượn xe đi công việc nhưng sau đó D không trả xe lại cho ông. Ông L không biết D dùng chiếc xe trên đi cướp giật tài sản nên trả lại xe này cho ông L.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Công D** phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Công D 04 (bốn) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2017.

Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Trả lại cho bị cáo:

- 01 (một) bóp màu nâu;
- 01 (một) điện thoại di động Oppo màu trắng;
- 01 (một) thẻ Ngân hàng Viettinbank mang tên Nguyễn Công D;
- 01 (một) giấy phép đăng ký xe mô tô biển số 53X9-9358 mang tên Đỗ Thị Ngọc Yến;
- 01 (một) sợi dây chuyền kim loại màu vàng và 01 (một) mặt dây chuyền hình phật kim loại màu vàng được bọc nhựa;

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 13.930.000 (mười ba triệu chín trăm ba mươi ngàn) đồng hiện đang lưu giữ tại Kho bạc nhà nước Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh để đảm bảo thi hành án *(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 10/7/2017 vào Kho bạc Nhà nước Quận 10 – Bút lục 121b)*;

Trả lại cho ông Trần Văn Lua 01 (một) xe hai bánh gắn máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe 02 bánh, số loại Luvias, biển số 59L1-537.39, số máy 44S1-067729, số khung RLCL44S10CY067736 (không gương, xe cũ rỉ sét, máy móc không kiểm tra được) và 01 (một) giấy phép đăng ký xe mô tô biển số 59L1-537.39 mang tên Liễu Hồng Khanh.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số 292/17 ngày 06/7/2017 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản giao nhận tài sản số 02-2017/BBGN-KBNN Q10 ngày 20/6/2017 của Kho bạc Nhà nước Quận 10; Giấy nộp tiền vào tài khoản Kho bạc Nhà nước Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 10/7/2017)

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|-----------------------------|-------|
| - TAND TC; | (1) |
| - TAND Cấp Cao tại TP.HCM | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (3) |
| - P.PC53 – CATP; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Trại giam; | (1) |
| - Người có QL,NV liên quan; | (1) |
| - Cục THS Dân sự; | (1) |
| - THA Hình sự; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Sở tư pháp; | (1) |
| - Lưu, Tòa hình sự, hồ sơ | (20). |
| | (5) |

Phạm Uyên Thy